

YÊU CẦU ỦY QUYỀN
*AUTHORISATION REQUEST*Ngày yêu cầu/ *Requested Date* _____

Yêu Cầu Ủy Quyền được gửi tới Ngân hàng TNHH một thành viên HSBC (Việt Nam) (“**Ngân Hàng**”, “**HSBC**”).

The Authorization Request shall be submitted to HSBC Bank (Vietnam) Ltd. (the “Bank”, “HSBC”).

Nội Dung Ủy Quyền/ Authorisation Details

1. Đăng ký Người Được Ủy Quyền (tối đa 3 người)/ *Register Authorised Person (maximum 3 persons)*
2. Cập nhật Người Được Ủy Quyền và/hoặc phạm vi ủy quyền/ *Update Authorised Person and/or the scope of authorization*
3. Hủy yêu cầu ủy quyền/ *Cancel authorisation request*

Áp dụng đối với mục 2, 3 nêu trên/ *Applied for option 2, 3 above:*

Đối với những Người Được Ủy Quyền sau/ *Of the following Authorized Person(s):*

Họ tên/ *Full name:* _____ Ngày sinh/ *Date of Birth:* _____

Họ tên/ *Full name:* _____ Ngày sinh/ *Date of Birth:* _____

Họ tên/ *Full name:* _____ Ngày sinh/ *Date of Birth:* _____

Người Ủy Quyền (Chủ Tài Khoản)/ Authoriser (Account Holder(s))

Mã số khách hàng/ *Customer number:* _____

	Chủ Tài Khoản Thứ Nhất <i>First Account holder</i>	Chủ Tài Khoản Thứ Hai <i>Second Account holder</i>
Họ và tên/ <i>Full name</i>	_____	_____
Thẻ Căn Cước/ CCCD/ CMND/ Hộ chiếu <i>Citizen Identity Card/ ID/ Passport No.</i>	_____	_____
Nơi cấp/ <i>Place of issue</i>	_____	_____
Ngày cấp/ <i>Date of issue</i>	_____	_____
Ngày hết hạn/ <i>Date of expiry</i>	_____	_____

Số định danh cá nhân/ <i>Identification number</i>	<input type="checkbox"/> Giống số CCCD/ <i>Same as ID card number</i>	<input type="checkbox"/> Giống số CCCD/ <i>Same as ID card number</i>
	<input type="checkbox"/> Khác với số CCCD/ <i>Different from ID card number</i>	<input type="checkbox"/> Khác với số CCCD/ <i>Different from ID card number</i>

Số/ *Number* _____

Người Được Ủy Quyền/ Authorised Person (dành cho Đăng ký Người Được Ủy Quyền)

A. Người Được Ủy Quyền đang là khách hàng của HSBC

The Authorized Person is HSBC customer

Mã số khách hàng/ *Customer number:* _____

Họ và tên/ *Full name:* _____

Thẻ Căn Cước/ CCCD/ CMND/ Hộ chiếu
Citizen Identity Card/ ID/ Passport No. _____

Nơi cấp/ *Place of issue* _____

Ngày cấp/ *Date of issue* _____

Ngày hết hạn/ *Date of expiry* _____

Số định danh cá nhân/ *Identification number:*

Giống số CCCD/ *Same as ID card number*

Khác với số CCCD/ *Different from ID card number, Số/ Number:* _____

B. Người Được Ủy Quyền chưa phải là khách hàng của HSBC

The Authorized Person is not HSBC customer

Danh xưng/ *Title* Ông/ *Mr.* Bà/ *Mrs.* Cô/ *Ms.*

Họ và tên/ *Full name* _____

Tên cũ/ Tên khác (nếu có)
Former/ Other name (if any) _____

Ngày sinh/ *Date of birth* _____

Nơi sinh/ *Place of birth* _____

Quốc tịch/ *Nationality*
(Quốc gia/vùng lãnh thổ/
Country/region) _____

Đa Quốc Tịch/ *multi-nationality* Có/ *Yes* Không/ *No*

(Nếu có, vui lòng cung cấp chi tiết trong Phiếu Thông Tin Bổ Sung/
If yes, please provide details in Additional Information Form)

Thẻ Căn Cước/ CCCD/ CMND/
Hộ chiếu
Citizen Identity Card/ ID/ Passport _____
No.

Nơi cấp/ *Place of issue* _____

Ngày cấp/ *Date of issue* _____

Ngày hết hạn/ *Date of expiry* _____

Số thị thực/ Thẻ tạm trú (người nước ngoài)
Visa/Temporary resident card No. (for foreigners) _____

Thời gian có hiệu lực
Validity period

Từ ngày
From _____

Đến ngày
To _____

Thẻ xanh của Hoa Kỳ (dành cho thường trú nhân Hoa Kỳ)

US green card holder (for US permanent resident)

Có / Yes

Không / No

Phương thức liên lạc

Correspondence method

Số điện thoại Di động

Mobile phone

Địa chỉ nơi ở hiện tại

Residential address

Tỉnh/ Thành phố

Province/ City

Quốc gia/ Vùng lãnh thổ

Country/ Region

Cư trú tại địa chỉ hiện tại từ

Live at residential address since

(Nếu thời gian cư trú tại địa chỉ hiện tại dưới 3 năm, vui lòng cung cấp chi tiết trong Phiếu Thông Tin Bổ Sung/ If residence duration at current address is less than 3 years, please provide details in Additional Information Form)

Địa chỉ thường trú

Permanent address

Tỉnh/ Thành phố

Province/ City

Quốc gia/ Vùng lãnh thổ

Country/ Region

Địa chỉ liên lạc

Correspondence address

Tỉnh/ Thành phố

Province/ City

Quốc gia/ Vùng lãnh thổ

Country/ Region

Mục Đích Ủy Quyền/ Purpose of Authorisation

Mối quan hệ giữa Người Ủy Quyền và Người Được Ủy Quyền

Relationship between Authorizer and Authorized Person

Mục đích ủy quyền

Purpose(s) of authorization

Phạm Vi Ủy Quyền/ Scope of Authorisation

A. Các Tài Khoản được ủy quyền

A. *Authorised Accounts*

- Rút tiền mặt và chuyển khoản từ Tài Khoản được ủy quyền. Ủy quyền rút tiền mặt không áp dụng cho Tài Khoản Thấu Chi/ *Cash withdrawals and transfer from authorised Account(s). Cash withdrawal authorization is not applicable for Overdraft Account;*
- Cập nhật chỉ thị đáo hạn của Tiền gửi Có Kỳ Hạn/ *Update Maturity Instruction of Time Deposit Account;*
- Yêu cầu in và nhận Bảng Sao Kê và Xác nhận số dư Tài Khoản/ *Request for print and receipt of Statement and Balance certificate.*
- Đóng Tài Khoản và tiền gửi có kỳ hạn/ tiền gửi tiết kiệm được ủy quyền/ *Close authorised Account and time deposit.*

B. Chỉ thị ký (chỉ dành cho Tài Khoản Chung)

B. *Signing instruction (for Joint Account only)*

- Người Được Ủy Quyền cùng ký với Chủ Tài Khoản (họ và tên): _____
hoặc (họ và tên) _____ cho bất kỳ Tài Khoản được ủy quyền và phạm vi ủy quyền ở mục A nêu trên.
*Authorised Person jointly signs with Account holder (full name): _____
or (full name) _____ for any authorised Accounts and scope of authorisation are mentioned in above Item A.*

- Người Được Ủy Quyền Yêu Cầu Ủy Quyền phương ký cho bất kỳ Tài Khoản được ủy quyền và phạm vi ủy quyền ở mục A
Authorised Person solely signs for any authorised Accounts and scope of authorisation are mentioned in item A

--	--	--

 /

--	--	--

 /

--	--	--	--	--

C. Ngày hết hạn ủy quyền (*) / C. *Authorisation expiry date (*)*

Yêu cầu ủy quyền này sẽ hết hiệu lực vào một trong những ngày sau, tùy thuộc vào ngày nào đến trước:

1. ngày hết hạn ủy quyền (*); hoặc
2. ngày Tài Khoản được ủy quyền đóng; hoặc
3. ngày Thẻ Căn Cước/ CCCD/ CMND/ Hộ chiếu của Người Được Ủy Quyền hết hạn; hoặc
4. ngày Ngân Hàng nhận được yêu cầu bằng văn bản của Chủ Tài Khoản về việc chấm dứt ủy quyền; hoặc
5. ngày Ngân Hàng nhận được thông tin và các tài liệu chứng minh Chủ Tài Khoản chết, bị tuyên bố chết, tuyên bố mất tích hoặc tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật hiện hành.

Your authorisation request shall automatically expire on one of the below dates, whichever earlier:

1. *the above authorisation expiry date (*); or*
2. *the date the authorised Account(s) subject to this authorisation is(are) closed; or*
3. *the date when the Citizen Identity Card/ ID/ Passport of the Authorised Person expires; or*
4. *the day the Bank receives from the Account holder(s) a written request to revoke the authorisation; or*
5. *the date the Bank receive information and supporting documents that the Account holder(s) deceased or is (are) announced as deceased, lost, or no longer have civil act capacity according to the applicable laws.*

Xác Nhận Của Người Được Ủy Quyền/ Confirmation of Authorized Person

Tôi đồng ý tuân thủ và chịu sự ràng buộc bởi các Điều Khoản và Điều Kiện Chung do Ngân Hàng phát hành liên quan đến việc điều hành Tài Khoản của tôi cũng như việc sử dụng các dịch vụ do Ngân Hàng cung cấp. Tôi xác nhận rằng chữ ký dưới đây của tôi là chữ ký mới nhất, sẽ được dùng làm chữ ký mẫu để Ngân Hàng sử dụng kiểm tra tính xác thực của các chỉ thị do tôi gửi đến Ngân Hàng và để thực hiện các giao dịch giữa tôi với Ngân Hàng.

I agree to comply and to be bound by relevant General Terms and Conditions issued by the Bank for operating of Account(s) and for services provided by the Bank. I confirm that my signature below is also the specimen signature that the Bank shall use to verify my instructions to the Bank and perform all transactions between me and the Bank.

Họ tên và Chữ ký của Người Được Ủy Quyền/ Full Name and Signature of Authorized Person

Họ và tên/ Full Name:

SV

Xác Nhận Của Chủ Tài Khoản (Người Ủy Quyền)/ Confirmation of Authorizer(s) (Account Holder(s))

- Tôi/chúng tôi đồng ý và chấp thuận bị ràng buộc bởi những hành động mà Người Được Ủy Quyền thực hiện theo Yêu Cầu Ủy Quyền này. Tôi/chúng tôi cam kết sẽ bồi hoàn và miễn trừ trách nhiệm cho Ngân Hàng tại mọi thời điểm đối với mọi hành động, khiếu kiện, khiếu nại, mất mát, tổn thất, chi phí và phí tổn (bao gồm cả chi phí và phí tổn pháp lý) mà Ngân Hàng phải gánh chịu, dù là phát sinh trực tiếp hoặc gián tiếp có liên quan tới việc Ngân Hàng chấp nhận và thực hiện các chỉ thị của Người Được Ủy Quyền.
I/We approve and agree to be bound by my/our Authorized Person act in accordance with this authorisation request. I/We undertake to keep the Bank indemnified at all times against and to save harmless from, all actions, proceedings, claims, loss, damages, costs and expenses (including legal fees and expenses) which may be brought against the Bank or suffered or incurred by the Bank and which shall arise either directly or indirectly out of or in connection with the Bank's accepting my/our Authorized Person's instructions and acting thereon.
- Tôi/chúng tôi và Người Được Ủy Quyền đã đọc, đồng ý toàn bộ nội dung và cùng ký vào Yêu Cầu Ủy Quyền này tại Chi nhánh/Phòng giao dịch HSBC tại cùng thời điểm.
I/We and Authorized Person have read, agreed to the scope of attorney and both signed on this paper at HSBC Branch/Transaction Office at the same time.
- Tôi/chúng tôi xác nhận rằng tôi/chúng tôi đã đọc và hiểu rõ Thông Báo Bảo Mật của HSBC được công bố tại <https://www.hsbc.com.vn/privacy-and-security/>. Tôi/Chúng tôi đồng ý rõ ràng, tự nguyện, khẳng định, vô điều kiện để HSBC xử lý Dữ Liệu Cá Nhân của tôi/chúng tôi theo Thông Báo Bảo Mật của HSBC.
I/We acknowledge and confirm that I/we have read and understood HSBC Privacy Notice published at <https://www.hsbc.com.vn/en-vn/privacy-and-security/>. I/We hereby give my/our explicit, voluntary, affirmative, unconditional consent for HSBC to process our Personal Data in accordance with the contents of HSBC Privacy Notice.

4. Tôi/Chúng tôi xác nhận, tuyên bố và bảo đảm rằng (i) mọi người có Dữ Liệu Cá Nhân mà tôi/chúng tôi (hoặc bất kỳ ai thay mặt tôi/chúng tôi) đã cung cấp hoặc sẽ cung cấp cho HSBC hoặc một thành viên của Tập Đoàn HSBC (“Những Người Có Liên Quan” của tôi/chúng tôi) đã được thông báo về Thông Báo Bảo Mật của HSBC; (ii) Những Người Có Liên Quan đã đồng ý rõ ràng, tự nguyện, khẳng định, vô điều kiện để HSBC xử lý Dữ Liệu Cá Nhân của Những Người Có Liên Quan theo Thông Báo Bảo Mật của HSBC; và (iii) tôi/chúng tôi được phép tiết lộ Dữ Liệu Cá Nhân của Những Người Có Liên Quan cho HSBC và/hoặc các thành viên của Tập Đoàn HSBC để HSBC và/hoặc các thành viên của Tập Đoàn HSBC có thể xử lý dữ liệu theo cách tương tự. Đồng thời, tôi/chúng tôi đã thông báo cho Những Người Có Liên Quan hiểu rõ về các quyền khác nhau của Những Người Có Liên Quan đối với Dữ Liệu Cá Nhân theo Thông Báo Bảo Mật của HSBC và quy định pháp luật hiện hành của Việt Nam. Tôi/Chúng tôi, bằng văn bản này, cam kết xác minh tính chính xác và đầy đủ của Dữ Liệu Cá Nhân được cung cấp cho HSBC.
I/We confirm, represent, and warrant that (i) every person whose Personal Data that we (or anyone on our behalf) has provided or will from time to time provide to HSBC or a member of the HSBC Group (our “Connected Persons”) has been notified of HSBC Privacy Notice; (ii) they have given their explicit, voluntary, affirmative, unconditional consent for HSBC to process their Personal Data in accordance with the contents of HSBC Privacy Notice; and (iii) I/we are authorized to disclose their Personal Data to HSBC and/or members of the HSBC Group so that HSBC and/or members of the HSBC Group can process the same. At the same time, I/we have advised them of their various rights with respect to their Personal Data in accordance with the contents of HSBC Privacy Notice and in compliance with applicable laws of Vietnam. I/We, with this, undertake to verify the accuracy and completeness of the Personal Data provided to HSBC.
5. Tôi/Chúng tôi xác nhận và hiểu rằng trong trường hợp có bất kỳ thay đổi nào đối với sự đồng ý của tôi/chúng tôi, tôi/chúng tôi sẽ yêu cầu bằng văn bản theo mẫu quy định có sẵn tại các chi nhánh của HSBC hoặc các kênh khác được cung cấp trong Thông Báo Bảo Mật của HSBC. Tôi/Chúng tôi hiểu rằng nếu tôi/chúng tôi thay đổi sự đồng ý của mình vì bất kỳ mục đích nào và tùy thuộc vào tính chất yêu cầu của tôi/chúng tôi, HSBC có thể không tiếp tục cung cấp Sản Phẩm và/hoặc Dịch Vụ cho tôi/chúng tôi.
I/We acknowledge and understand that in case of any change to my/our given consent, I/we will request in writing using the prescribed form available at HSBC branches or other channels provided in HSBC Privacy Notice. I/We understand that if I/we change my/our consent for any purpose and depending on the nature of our request, HSBC may not be able to continue to provide Products and/or Services to me/us.
6. Yêu Cầu Ủy Quyền này được lập bằng cả tiếng Việt và tiếng Anh. Trong trường hợp có sự không thống nhất giữa hai ngôn ngữ này, thì bản tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
This Authorisation Request Form is provided in Vietnamese and English languages. In case of any inconsistencies, the Vietnamese version shall take precedence.
7. Yêu Cầu Ủy Quyền này khi được Ngân Hàng chấp thuận là một phần không tách rời của, Bản Điều Khoản Và Điều Kiện Chung, Bản Điều Khoản Và Điều Kiện Của Tài Khoản Chính Premier, Điều Khoản và Điều Kiện của các Sản Phẩm, Dịch Vụ có liên quan đến yêu cầu trong Yêu Cầu Ủy Quyền này (và các phiên bản sửa đổi, điều chỉnh tại từng thời điểm) và cùng tạo thành một thỏa thuận và giải thích hoàn chỉnh cho các Dịch Vụ mà Ngân Hàng cung cấp cho Khách Hàng.
This Authorisation Request Form when accepted by the Bank is an integral part of General Terms And Conditions, Premier Master Account Terms And Conditions, Terms And Conditions of the Bank’s

Products and Services (and its amendments from time to time) and together forms a complete agreement and understanding of the Services provided by the Bank to Customer.

8. Tôi/Chúng tôi xác nhận đã đọc và hiểu rõ và đồng ý với Quy Tắc Bảo Vệ Thông Tin Của Người Tiêu Dùng của HSBC được công bố tại <https://grp.hsbc/quytacbaovethongtincuanguoitieudung> và công khai theo hình thức niêm yết tại trụ sở, địa điểm kinh doanh của HSBC. Tôi/chúng tôi đồng ý rõ ràng, tự nguyện, khẳng định, vô điều kiện để HSBC xử lý thông tin của tôi/chúng tôi theo Quy Tắc Bảo Vệ Thông Tin Của Người Tiêu Dùng của HSBC.

I/We acknowledge and confirm to have read and understood HSBC principles of consumer information protection published at <https://grp.hsbc/principlesofconsumerinformationprotection> and publicly announced in a distinct position at the head office and business locations of HSBC. I/we hereby give my/our explicit, voluntary, affirmative, unconditional consent for HSBC to process my/our data in accordance with the contents of HSBC Principles Of Consumer Information Protection.

9. Các nội dung khác/Others

- Yêu cầu ủy quyền sẽ có hiệu lực sau khi được Ngân Hàng xử lý và được ghi nhận trên hệ thống của Ngân Hàng.

This Authorization Request will take effect from the date the Bank finishes the processing and records on banking system.

- Đối với trường hợp cập nhật nội dung ủy quyền thì những nội dung ủy quyền trước đây cho cùng một Người Được Ủy Quyền sẽ đương nhiên hết hiệu lực kể từ ngày ủy quyền này có hiệu lực, bất kể yêu cầu ủy quyền đăng ký trước đó còn hiệu lực hay không.

In case of the update of the scope of authorisation, the previous authorisation on same person(s) would be expired on the effective day of this authorization, regardless of whether the expiry date of previous authorisation has passed.

- Người Được Ủy Quyền không được ủy quyền lại cho người thứ ba.

The Authorised Person(s) is/are not allowed to sub-delegate to any other third party.

- Đối với Tài Khoản tiền gửi có kỳ hạn, phạm vi ủy quyền bao gồm (i) đóng Tài Khoản; và (ii) rút tiền mặt hoặc chuyển khoản một (01) lần từ Tài Khoản được chi trả khoản tiền gửi, tối đa bằng số tiền nhận được của khoản tiền gửi có kỳ hạn nêu trên tại thời điểm yêu cầu đóng.

For Time Deposit Accounts, scope of the authorization includes: (i) close the time deposit Accounts; and (ii) one-off cash withdrawal or transfer from the designated current/ saving Account, to which the time deposit amount is paid back, up to the amount equal to the time deposit amount at the time of Account closure.

- Các Đồng Chủ Tài Khoản cùng ký tên xác nhận ở Mục “Xác nhận Của Chủ Tài Khoản (Người Ủy Quyền)” cho Tài Khoản Chung tại cùng thời điểm.

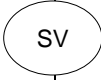
All Account holders must jointly sign in “Confirmation Authorisor (Account Holder(s))” for Joint Account at the same time.

- CMND (nếu có trong đơn này) sẽ hết hiệu lực sử dụng sau ngày 31/12/2024.

9-digit ID (if any in this form) will be expired after 31/12/2024.

- Hộ chiếu chỉ áp dụng cho người nước ngoài.

Passport is applicable for foreigner only.

Tên và chữ ký của Chủ Tài Khoản thứ nhất <i>Name and signature of first Account holder</i>	Tên và chữ ký Chủ Tài Khoản thứ hai <i>Name and signature of second Account holder</i>
	
Họ và tên/ <i>Full Name</i> :	Họ và tên/ <i>Full Name</i> :

Dành riêng cho Ngân Hàng / For Bank Use Only	
Lập bởi/ Prepared by	Phê duyệt bởi/ Approved by
Họ và tên/ <i>Full Name</i> :	Họ và tên/ <i>Full Name</i> :
<input type="checkbox"/> Đã kiểm tra BL/ <i>BL checked</i>	<input type="checkbox"/> Đã kiểm tra SCC/ <i>SCC checked</i>
<input type="checkbox"/> Đã kiểm tra world-check/ <i>world-check done</i>	